

Số: 423 /HD-SVHTTDL

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 8 năm 2020

## HƯỚNG DẪN

### **Thực hiện các tiêu chí về văn hóa trong Bộ Tiêu chí xây dựng phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Thực hiện Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định tạm thời Bộ Tiêu chí phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các địa phương thực hiện các tiêu chí: Cơ sở vật chất văn hóa, Văn hóa và Thực hiện nếp sống văn minh đô thị như sau:

#### **1. Cơ sở vật chất văn hóa:**

Các phường, thị trấn có quy hoạch và thực hiện tốt quy hoạch xây dựng các công trình văn hóa thể thao trên địa bàn như: nhà văn hóa, khu thể thao phường, thị trấn; nhà văn hóa, khu thể thao tổ dân phố đảm bảo phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương và phục vụ người dân trên địa bàn hoạt động văn hóa, thể thao nâng cao đời sống.

Cơ sở vật chất văn hóa tối thiểu phải đảm bảo các nội dung sau:

- Mỗi phường, thị trấn có tối thiểu 01 nhà văn hóa quy mô từ 200 chỗ ngồi trở lên. Có tổ hợp các phòng chức năng:

+ Phòng phát thanh: Là phòng máy và thiết bị phát thanh của xã được bố trí an toàn, thuận lợi khi tác nghiệp.

+ Thư viện hoặc phòng đọc: Là thư viện hoặc phòng đọc sách báo tài liệu được bố trí địa điểm thuận lợi để cán bộ và người dân dễ tiếp cận khai thác (không bố trí trên tầng và các vị trí khác khó tiếp cận). Phòng đọc duy trì thường xuyên tối thiểu từ 1000 đầu sách, không kể tạp chí, báo; có bàn đọc, ghế ngồi, tủ sách sắp xếp gọn gàng, dán nhãn phân loại nhóm sách, biển tên và nội quy sử dụng.

+ Phòng sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đa năng: Là dạng phòng sinh hoạt chung cho câu lạc bộ. Bố trí bàn ghế, trang thiết bị sinh hoạt chuyên môn theo loại hình đặc trưng của địa phương (có thể bố trí sinh hoạt cờ tướng, cờ vua, bóng bàn...).

+ Công trình phụ trợ: Khu vực nhà văn hóa phường, thị trấn bố trí đủ các công trình phụ trợ như: nhà để xe, khu vệ sinh, nhà kho, khuôn viên vườn hoa, cây xanh, ghế đá, có hàng rào xanh tỉ lệ tối thiểu đạt 50%.

+ Trang thiết bị: Nhà văn hóa phường, thị trấn có đủ bàn, ghế, bục, trang bị âm thanh, ánh sáng, màn hình, máy chiếu. Có đạo cụ, dụng cụ phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao đảm bảo các loại hình hoạt động của địa phương.

- Phường, thị trấn bố trí khu thể thao đảm bảo có các sân bóng chuyên, sân bóng chuyên hơi (hoặc bóng rổ và các sân khác tùy theo nhu cầu). Khuyến khích phường, thị trấn xây dựng nhà tập thể thao.

- Phường, thị trấn quy hoạch xây dựng tối thiểu một sân vận động diện tích từ 11.000m<sup>2</sup> trở lên. Trường hợp các sân hiện có xảy ra vấn đề “bất khả kháng” để mở rộng quy mô diện tích thì được xem xét chấp nhận với mức tối thiểu từ 7.000m<sup>2</sup> trở lên. Sân vận động có mặt cỏ, hàng rào, cổng, sân khấu (có giàn để trang trí), hệ thống thoát nước, cây xanh đảm bảo.

- Phường, thị trấn có tối thiểu 02 điểm công viên hoặc điểm vui chơi giải trí công cộng, có trang thiết bị, dụng cụ, không gian thoáng mát và các điều kiện hoạt động phù hợp phục vụ nhu cầu giải trí của người dân trên địa bàn.

- 100% tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có nhà văn hóa, khu thể thao đảm bảo sinh hoạt.

*\* Nhà văn hóa tổ dân phố:*

Diện tích đất quy hoạch: 400m<sup>2</sup> trở lên (chưa kể khu thể thao).

Nhà văn hóa tổ dân phố có sân khấu và khu vực ngồi đảm bảo từ 100 chỗ trở lên.

Trang thiết bị nhà văn hóa tổ dân phố gồm: Bộ khánh tiết (phông màn, cờ, búa liềm, sao, tượng Bác), tủ sách (tối thiểu 300 đầu sách), bàn, ghế, thiết bị loa máy, ti vi, đèn, quạt, hệ thống áp phích và hệ thống bảng biển trích dẫn các bộ tiêu chí liên quan (*Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn mẫu, nội dung trích dẫn và số lượng các bảng biển*).

Khuôn viên nhà văn hóa tổ dân phố: có cột cờ, công trình vệ sinh (tiêu chuẩn 3 ngăn tự hoại), nhà kho, có khu vực để xe, sân chơi, thiết bị vui chơi giải trí, thể thao, bố trí trồng cây xanh, cây cảnh phù hợp, có ghế đá, cổng và hàng rào xanh tỉ lệ tối thiểu 50%.

*\* Khu thể thao tổ dân phố:*

Diện tích quy hoạch từ 500m<sup>2</sup> trở lên (chưa kể sân bóng đá). Bố trí các sân thể thao đơn giản như: bóng chuyền, bóng chuyền hơi, bóng rổ, cầu lông...

Các tổ dân phố phải bố trí được quỹ đất để xây dựng sân bóng đá mini hoặc sân bóng đá lớn. Đối với các tổ dân phố phần đầu xây dựng “Khu dân cư văn minh kiểu mẫu”, “Tổ dân phố văn minh kiểu mẫu” yêu cầu sân bóng đá đạt tiêu chuẩn về mặt cỏ, thoát nước, cổng, hàng rào xanh, cây xanh...

## **2. Văn hóa:**

- Phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh phải là địa phương có Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển mạnh.

Đã được công nhận "Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị" theo Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Phong trào xây dựng đô thị văn minh phải được phát động, triển khai rộng rãi đến người dân. Trên địa bàn nhiều năm không xảy ra trọng án, không có tệ nạn xã hội, không có bạo lực gia đình, khiếu kiện trái quy định. Tỷ lệ các danh hiệu văn hóa đạt cao, chất lượng bền vững.

Tỷ lệ hộ đạt Gia đình văn hóa đạt trên 90%, tỷ lệ Tổ dân phố văn hóa tối thiểu 70%. Có câu lạc bộ văn hóa, thể thao hoạt động thường xuyên, có mô hình tiêu biểu về lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình được cấp trên ghi nhận, đánh giá cao trong nhiều năm liền.

- 100% tổ dân phố xây dựng quy ước cộng đồng, quy ước được cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định, được phổ biến rộng rãi trong dân cư, niêm yết công khai tại nhà văn hóa tổ dân phố, từng hộ gia đình nắm rõ nội dung của quy ước.

- Phường, thị trấn có tối thiểu 70% cơ quan, đơn vị và 50% doanh nghiệp trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn văn hóa theo quy định. (*Phòng Văn hóa thông tin, Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc công nhận cơ quan, đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn cho các địa phương*).

### **3. Thực hiện nếp sống văn minh đô thị**

- Phường, thị trấn có tối thiểu 90% các tuyến phố, ngõ, ngách được đặt tên và gắn biển tên. Có 100% nhà ở dân cư được gắn số nhà. Việc đặt tên đường, tuyến phố, gắn biển thực hiện theo Đề án đặt tên đường, tuyến phố của địa phương được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phường, thị trấn chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Gia đình cán bộ phường, thị trấn, cán bộ tổ dân phố thực hiện gương mẫu đi đầu, không có dấu hiệu vi phạm. Tỷ lệ hộ gia đình trong phường, thị trấn chấp hành nghiêm túc các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đạt từ 85% trở lên và không có cá nhân, gia đình vi phạm đến mức nghiêm trọng.

- Trên địa bàn phường, thị trấn không xảy ra các hoạt động truyền bá thông tin trái pháp luật và hành nghề có dấu hiệu mê tín dị đoan (kể cả người ở địa phương khác đến).

- Quản lý tốt trật tự đô thị, không xảy ra hiện tượng lấn chiếm hành lang, vỉa hè, lòng đường, hiện tượng chợ cóc, chợ tạm, mái che, mái vẩy, đặt biển quảng cáo, bán hàng gây cản trở giao thông, mất mỹ quan đô thị. Quản lý tốt việc thu gom, xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Quản lý, tuyên truyền, xử lý nghiêm và không để xảy ra hiện tượng viết, vẽ, in, dán thông tin, quảng cáo, rao vặt sai quy định tại các điểm công cộng, các tuyến phố, cột điện và trong khu dân cư.

- Định kỳ tổ chức tập trung hộ dân trên địa bàn làm vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh, chỉnh trang đô thị.

- Quản lý tốt các cơ sở kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn, các cơ sở kinh doanh, dịch vụ được cấp phép theo quy định, hoạt động đúng thời gian, đảm bảo trật tự và môi trường ở khu dân cư. Không để xảy ra các tụ điểm tệ nạn xã hội, hiện tượng tàng trữ lưu hành các sản phẩm, tài liệu có nội dung độc hại.

#### **4. Hồ sơ**

*\* Hồ sơ Tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa*

- Bản đồ và hồ sơ quy hoạch đất xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao phường, thị trấn và tổ dân phố được phê duyệt.

- Quyết định giao đất; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xây dựng công trình nhà văn hóa phường, thị trấn và tổ dân phố.

- Biểu tổng hợp danh mục cơ sở vật chất thuộc nội dung tiêu chí hiện có.

*\* Hồ sơ Tiêu chí Văn hóa:*

- Quyết định công nhận Tổ dân phố văn hóa.

- Biên bản kiểm tra của Ban chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH huyện, thị xã, thành phố 3 năm gần nhất.

- Sổ ghi danh Gia đình văn hóa.

- Hồ sơ thành lập câu lạc bộ văn hóa, thể thao (Quyết định, danh sách thành viên, quy chế hoạt động, sổ ghi chép sinh hoạt).

- Quyết định công nhận "Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị" (theo Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Các quyết định công nhận Cơ quan, Đơn vị, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

*\* Hồ sơ Tiêu chí Thực hiện nếp sống văn minh đô thị*

Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các nội dung liên quan về tiêu chí Thực hiện nếp sống văn minh đô thị của phường, thị trấn.

#### **5. Quy trình đánh giá, thẩm định**

Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và mỗi xã một sản phẩm của phường, thị trấn đăng ký xây dựng phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh với cấp trên; tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện nội dung tiêu chí và đề nghị Ban Chỉ đạo huyện, thị xã, thành phố thẩm tra. Sau khi thẩm tra, xét thấy có khả năng đạt chuẩn thì huyện, thị xã, thành phố đề xuất Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định.

Để thực hiện tốt việc xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính đề nghị UBND, phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông các huyện, thị xã, thành phố

chỉ đạo tổ chức tập huấn, tuyên truyền rộng rãi đến từng người dân. Chỉ đạo xây dựng lộ trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung trên nhằm xây dựng đạt chuẩn các tiêu chí: Cơ sở vật chất văn hóa, Văn hóa và Thực hiện nếp sống văn minh đô thị trong Bộ Tiêu chí đô thị văn minh áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, hoặc có nội dung chưa phù hợp, đề nghị các địa phương gửi ý kiến phản hồi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thống nhất chỉnh sửa phù hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Xây dựng;
- UBND, Phòng VHTT, Trung tâm VHTT các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Xuân Thập**